TAND HUYỆN NGỌC H
TỈNH K

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 25/2019/HS-ST
Ngày 11/6/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGỌC H – TỈNH K

Thành phần Hội động xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Quách Văn N

Các Hội thẩm nhân dân:

1.Ông: Nguyễn Hữu N

2.Bà: Hoàng Thị H

Thư ký phiên toà: Trần Minh Q - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ngọc H, tỉnh K.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngọc H tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Ngọc O - Kiểm sát viên .

Ngày 11/6/2019 tại phòng xử án Tòa án nhân dân huyện Ngọc H, tỉnh K, đưa ra xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 27/2019/HSST, ngày 23/4/2019; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 25/2019/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 5 năm 2019 đối với bị cáo:

Phạm Minh L, sinh ngày 20/12/1993 tại Đăk L; Nơi cư trú và chỗ ở tại: Tổ dân phố 4, phường Đ, thị xã B, tỉnh Đăk L; nghề nghiệp: Phụ xe; Trình độ văn hóa: 11/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Phật giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phạm Văn H và bà Nguyễn Thị C; bị cáo chưa có vợ con; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/01/2019 cho đến nay. Có mặt.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;

- Công ty TNHH Tân N; địa chỉ: Số 25 Phố 1, xã Phú V, huyện Định Q, tỉnh Đ, do ông Phạm Văn S - chức vụ: Giám đốc.

Ông Phạm Văn S ủy quyền cho anh Nguyễn Minh H tham gia tố tụng; Địa chỉ: Tổ 12, phường Y, thành phố P, tỉnh G (Giấy ủy quyền ngày 06/01/2019). Vắng mặt.

- Anh Phạm Minh L, sinh năm 1988. Có mặt.

Trú tại: Tổ dân phố 4, phường Đoàn K, thị xã B, tỉnh Đăk L.

Người làm chứng:

- Anh Bùi Hồng H, sinh năm 1985.

Địa chỉ: Số 12, Nguyễn Trường T, khối phố 6, phường E, thành phố B, tỉnh Đăk L. Vắng mặt.

- Ông Nguyễn Trọng Th, sinh năm 1957. Có mặt.

Trú tại: Thôn Chiên Chiết, xã Đăk X, huyện Ngọc H, tỉnh K.

- Anh Lâm Văn Ph, sinh năm 1993.

Trú tại: Thôn Măng Tôn, xã P, huyện Ngọc H, tỉnh K. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 00 phút ngày 04/01/2019, Phạm Minh L là phụ xe cho Bùi Hồng H điều khiển xe ô tô BKS 60B- 046.38 của Công ty TNHH Tân N điều khiển chở khách đi từ Bà Rịa - Vũng T đến bến xe Ngọc H, K. Khi đến bến xe Ngọc H, tài xế H nghỉ ngơi trên xe, còn Phạm Minh L có trách nhiệm trả khách và hàng hóa, sau khi hành khách xuống xe hết thì anh H đi rửa xe trong khu vực bến xe rồi đỗ tại vị trí được sắp đặt sẵn và mắc võng để ngủ tiếp trong khoang chứa hành lý của xe, còn Phạm Minh L đi ăn cơm.

Khoảng hơn 10 giờ 00 phút L ăn xong và quay lại chỗ đậu xe, vừa về đến nơi thì L gặp một người phụ nữ tên H (Không rõ nhân thân, lai lịch) đi trên chiếc xe Taxi đến. H nói với L cho gửi mấy thùng đồ thì L hỏi là đồ gì, người phụ nữ đó nói là pháo, gửi cho một người tên B ở Vũng T, khi nào xe đến bến thì B tự căn giờ ra lấy. L và H thỏa thuận giá vận chuyển một thùng pháo là 100.000 đồng, không phân biệt thùng to hay thùng nhỏ, sau khi giao hàng ở biến xe Vũng T xong thì quay lại huyện Ngọc H lấy tiền công chở. Rồi H lấy xuống từ xe Taxi 12 thùng pháo rồi đi về, L không mở ra kiểm tra và tự xếp 12 thùng đó lên xe. Ở vị trí thứ nhất tại ghế chung cư (Hàng ghế cuối, sau xe) có 06 thùng; ở vị trí thứ hai tại cốp hành lý số 1,2 bên phụ 02 thùng; ở vị trí thứ ba tại cốp hành lý số 3,4 bên phụ 04

thùng. Sau khi bốc xong pháo lên xe thì L ngồi đợi cho đến khi xe chạy, đến khoảng 13 giờ 30 phút thì Lê gọi H dậy đi ăn cơm để kịp 14 giờ 30 phút xe khởi hành. H dậy đi ăn cơm còn Lê ở lại nhận khách và sắp xếp chỗ ngồi trên xe. Đến khoảng 14 giờ 10 phút cùng ngày, sau khi ăn cơm xong thì H quay lại chỗ đậu xe thấy khách ở bến xe đã đầy đủ nên H điều khiển xe ô tô khách chạy theo lịch trình. Khi xe chạy đến đoạn đường Quốc lộ Hồ Chí Minh đoạn qua thôn 4, thị trấn Plei K, huyện Ngọc H, tỉnh K thì bị lực lượng Công an huyện Ngọc H ra tín hiệu dừng xe, kiểm tra hành chính, qua kiểm tra phát hiện được số pháo trên nên đã tiến hành lập biên bản phạm tội quả tang, niêm phong tang vật, tạm giữ đối tượng xử lý theo pháp luật.

Tại bản kết luận giám định số: 120/KLGĐ ngày 11/01/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh G kết luận: 60 (Sáu mươi) hộp giấy kín, gồm: 37 hộp giấy kín, bên ngoài gián giấy màu in chữ " **Spring everywhere- A8408- 49 Shots**" ; 05 hộp giấy kín, bên ngoài dán giấy màu in chữ "**JIQINGZHIYE – 49 SHOTS**" ; 17 (Mười bảy) hộp giấy kín bên ngoài dán giấy màu in chữ "**Blessing auspicious – A8417- 49 SHOTS**", bên trong mỗi hộp đều có 49 (Bốn mươi chín) vật hình trụ liên kết với nhau và 01 một hộp giấy kín, bên ngoài có dòng chữ "**START UP- A 8109- 9 Shots**", bên trong có 09 (Chín) vật hình trụ nối dây liên kết với nhau là pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ (Có chứa thuốc pháo và khi đốt bay lên cao, gây tiếng nổ và phát ra ánh sáng màu) có tổng khối lượng là 108,8 kg.

05(Năm) hộp giấy màu đỏ, bên ngoài mỗi hộp có dòng chữ "**T3000A**", bên trong mỗi hộp có chứa các vật (Ống giấy) nhỏ hình trụ màu đỏ được liên kết với nhau thành một tràng đài, cuộn tròn đựng trong một thùng giấy cacton gửi giám định là pháo nổ, có khối lượng là 9,9 kg.

Tổng khối lượng toàn bộ là 118,7 kg

Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay Phạm Minh L không có khiếu nại gì về kết luận giám định trên.

Bản cáo trạng số: 22/CT - VKS- HS ngày 22/4/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngọc H, tỉnh K truy tố Phạm Minh L về tội " V*ận chuyển hàng cấm"* theo điểm g khoản 2 Điều 191 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngọc H giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo, cũng như đánh giá, phân tích động cơ, mục đích, hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ vào điểm g khoản 2 Điều 191, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 BLHS. Xử phạt Phạm Minh L mức án từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù,

Về trách nhiệm dân sự:

Trong quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ngọc H đã trả lại cho chủ sở hữu: Anh Phạm Minh L số tiền 41.150.000 đồng, là tiền anh L gửi cho L mua măng khô, chuối rừng và sâm dây về bán tết; 01 điện thoại di động Iphon X màu vàng (Kèm theo sim 0976927727), 01 điện thoại do động Iphon 5 màu trắng (Kèm theo sim 0978540540), theo giấy ủy quyền của Phạm Minh L cho anh Phạm Minh L quản lý, sử dụng.

Trả lạo cho anh Nguyễn Minh H 01 xe ô tô BKS 60B- - 046.38, số máy N1417J129613, số khung 6SCCHC011258, nhã hiệu THACO, loại xe ô tô khách giường nằm, màu sơn đỏ xanh tím; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 090309 do Công an tỉnh Đồng N cấp cho Công ty TNHH Tân N; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm số 17216487 cấp cho xe ô tô BKS 60B- 046.38 ; 01 điện thoại di đông hiệu Sam sung màu tím đen (Kèm theo sim Vinaphon 4G).

Trả lại cho anh Bùi Hồng H 01 giấy phép lái xe số (No) 660063000041 do Sở giao thông vận tải tỉnh Đăk L cấp cho Bùi Hồng H, ngày 04/5/2018 và 01 giấy chứng minh nhân dân số 240758455 do Công an tỉnh Đăk L cấp cho Bùi Hồng H, ngày 28/9/2009.

Về vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; Căn cứ khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo pháp luật:

- 35 hộp giấy kín, bên ngoài gián giấy màu in chữ " **Spring everywhere- A8408- 49 Shots**" ; 16 (Mười sáu) hộp giấy kín bên ngoài dán giấy màu in chữ "**Blessing auspicious – A8417- 49 SHOTS**"; 04 hộp giấy kín, bên ngoài dán giấy màu in chữ "**JIQINGZHIYE – 49 SHOTS**" ; 04 vật hình trụ liên kết với nhau trong một hộp giấy màu, bên ngoài có dòng chữ "**START UP- A 8109- 9 Shots**", 05(Năm) hộp giấy màu đỏ, bên ngoài mỗi hộp có dòng chữ "**T3000A**", được niêm phong trong 02 bao xác rắn và 02 thùng giấy cacton niêm phong có các dấu tròn nội dung " PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ- CÔNG AN TỈNH G" và các chữ ký ghi rõ họ tên Nguyễn Minh T, Nguyễn Thành L, Xiêng Thanh Tr (Mẫu vật hoàn lại sau giám định).

- 01 giấy chứng minh nhân dân số 241521553 do Công an tỉnh Đăk L cấp cho Phạm Minh L, ngày 28/02/2012.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Ngọc H và Chi cục thi hành án dân sự huyện Ngọc H ngày 02/5/2019 và 16/5/2019).

Về án phí: Áp dụng Điều 136 BLTTHS và Nghị quyết số: 326 ngày 30/12/2016 của UBTVQH về mức thu,miễn giảm,thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Ý kiến của bị cáo Phạm Minh L nhất trí như nội dung bản cáo trạng, và lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngọc H, không có tranh luận, đối đáp gì.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo thấy hành vi phạm tội của mình là vi phạm pháp luật, rất ân hận về hành vi phạm tội của mình, có hoàn cảnh gia đình khó khăn, xin Hội đồng xem xét không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo và xin giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo để có điều kiện được đoàn tụ gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Ngọc H, tỉnh K, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngọc H, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được thực hiện đều hợp pháp.

[2] Qua xét hỏi công khai tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Phạm Minh L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng và các tình tiết khách quan đã được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ngọc H thu thập có tại hồ sơ vụ án, thể hiện:

[2.1] Khoảng 19 giờ 00 phút ngày 04/01/2019, Phạm Minh L là phụ xe cho Bùi Hồng Hiếu điều khiển xe ô tô BKS 60B- 046.38 của Công ty TNHH Tân N điều khiển chở khách đi từ Bà Rịa - Vũng T đến bến xe Ngọc H, K. Khi đến bến xe Ngọc H. Khoảng hơn 10 giờ 00 phút, L ăn cơm xong và quay lại chỗ đậu xe, vừa về đến nơi thì L gặp một người phụ nữ tên H (Không rõ nhân thân, lai lịch) đi trên chiếc xe Taxi đến. H nói với L cho gửi mấy thùng đồ thì L hỏi là đồ gì, người phụ nữ đó nói là pháo, gửi cho một người tên Bảo ở Vũng T, khi nào xe đến bến thì B tự căn giờ ra lấy. L và H thỏa thuận giá vận chuyển một thùng pháo là 100.000 đồng, sau khi giao hàng ở biến xe Vũng T xong thì quay lại huyện Ngọc H lấy tiền công chở. Rồi H lấy xuống từ xe Taxi 12 thùng pháo rồi đi về, L không mở ra kiểm tra và tự xếp 12 thùng đó lên xe.

[2.2] Sau khi bốc xong pháo lên xe thì L ngồi đợi cho đến khi xe chạy. Đến khoảng 14 giờ 10 phút cùng ngày, sau khi ăn cơm xong thì H quay lại chỗ đậu xe thấy khách ở bến xe đã đầy đủ nên H điều khiển xe ô tô khách chạy theo lịch trình. Khi xe chạy đến đoạn đường Quốc lộ Hồ Chí Minh đoạn qua thôn 4, thị trấn Plei

Kần, huyện Ngọc H, tỉnh K thì bị lực lượng Công an huyện Ngọc H ra tín hiệu dừng xe, kiểm tra hành chính, qua kiểm tra phát hiện được số pháo trên nên đã tiến hành lập biên bản phạm tội quả tang, niêm phong tang vật là 118,7 kg pháo, tạm giữ đối tượng và phương tiện phạm tội để xử lý theo pháp luật.

[3] Xét tính chất mức độ hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự về quản lý kinh tế, xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước trong lĩnh vực sản xuất kinh doanh, thương mại một số hàng cấm trong đó có các loại pháo.

Trong khi các cấp chính quyền đang ra sức tuyên truyền cho mọi người được bình yên, tránh lãng phí, tránh những tai nạn thương tâm do pháo gây ra, nhưng bị cáo đã bất chấp các quy định của pháp luật nên đã vận chuyển toàn bộ số pháo trên với mục đích làm theo yêu của của người phụ nữ tên H để lấy tiền cước vẫn chuyển đem giao cho một người tên B ở Vũng T.

[3.1] Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội " *Vận chuyển hàng cấm* " được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 191 của Bộ luật hình sự. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngọc H, tỉnh K, truy tố đối với bị cáo như đã nêu ở trên là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Xét về nhân thân: Từ năm 1993 đến 2016 sống cùng gia đình tại Tổ dân phố 4, phường Đoàn Kết, thị xã B, tỉnh Đăk L, học hết lớp 11 thì nghỉ học ở nhà phụ giúp gia đình. Từ năm 2016 đến trước ngày phạm tội 04/01/2019, bị cáo làm phụ xe cho Công ty TNHH Tân N. Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; có đầy đủ năng lực hành vi, khả năng nhận thức pháp luật, đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự. Vì vậy, Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo một mức án nghiêm minh, tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra, nhằm răn đe và phòng ngừa chung đối với loại tội phạm này trong tình hình hiện nay.

[5] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Đối với tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo, không có; về tình tiết giảm nhẹ. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, tỏ rõ thái độ ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Do đó, Hội đồng xem xét áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt, để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật, mà tích cực học tập, cải tạo thành người tốt, sống có ích cho gia đình và xã hội.

[5.1] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo L không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định, sống phụ thuộc vào gia đình nên không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 4 Điều 191 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[6] Ngoài ra, trong vụ án này còn có đối tượng là một người phụ nữ lạ mặt tên Hương đã gửi pháo cho bị cáo vận chuyển đến Vũng T, tại đây sẽ có người tên

Bảo ra nhận pháo. Đây là hai người L không quen biết, không rõ nhân thân lai lịch, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ngọc H đang tiến hành xác minh, khi nào có kết quả sẽ xử lý sau. Đối với Bùi Hồng H là người lái xe ô tô BKS 60B-046.38 của Công ty TNHH Tân N có chứa pháo bị phát hiện, bắt quả tang. Tuy nhiên, H là lái xe được phân công chỉ có nhiệm vụ lái xe, còn việc đón khách, nhận và giao hàng thuộc trách nhiệm phân công của L. Mặt khác, theo lời khai của Lê và Hiếu thì khi L gặp và nhận giao dịch vận chuyển pháo trên với H thì H đang ngủ, không biết được sự việc trên. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ngọc H không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Bùi Hồng H là có cơ sở, đúng pháp luật. Hội đồng xét xử thấy phù hợp, nên không xem xét.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ngọc H đã trả lại cho chủ sở hữu: Anh Phạm Minh L số tiền 41.150.000 đồng, là tiền anh L gửi cho Lê mua măng khô, chuối rừng và sâm dây về bán tết; 01 điện thoại di đông Iphon X màu vàng (Kèm theo sim 0976927727),01 điện thoại di động Iphon 5 màu trắng (Kèm theo sim 0978540540), theo giấy ủy quyền của Phạm Minh L cho anh Phạm Minh L quản lý, sử dụng. Tại phiên tòa hôm nay Phạm Minh L và Phạm Minh L đều nhất trí , không có ý kiến gì thêm. Hội đồng xét xử thấy phù hợp, nên không xem xét.

[7.1] Trả lại cho anh Nguyễn Minh H 01 xe ô tô BKS 60B- - 046.38, số máy N1417J129613, số khung 6SCCHC011258, nhã hiệu THACO, loại xe ô tô khách giường nằm, màu sơn đỏ xanh tím; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 090309 do Công an tỉnh Đồng N cấp cho Công ty TNHH Tân N; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm số 17216487 cấp cho xe ô tô BKS 60B- 046.38 ; 01 điện thoại di động hiệu Sam sung màu tím đen (Kèm theo sim Vinaphon 4G). Tại phiên tòa hôm nay, mặc dù anh Nguyễn Minh H vắng mặt, nhưng đều thể hiện trong hồ sơ vụ án Nguyễn Minh H đã nhận lại toàn bộ tài sản trên, nên không có ý kiến gì. Hội đồng xét xử thấy phù hợp, nên không xem xét.

[7.2] Trả lại cho Bùi Hồng H 01 giấy phép lái xe số (No) 660063000041 do Sở giao thông vận tải tỉnh Đăk L cấp cho Bùi Hồng H, ngày 04/5/2018 và 01 giấy chứng minh nhân dân số 240758455 do Công an tỉnh Đăk L cấp cho Bùi Hồng H, ngày 28/9/2009.Tại phiên tòa hôm nay, mặc dù anh Bùi Hồng H vắng mặt, nhưng đều thể hiện trong hồ sơ vụ án Bùi Hồng H đã nhận lại toàn bộ tài sản, nên không có ý kiến gì. Hội đồng xét xử thấy phù hợp, nên không xem xét.

[8] Về tang vật vụ án: Quá trình điều tra Cơ quan Công an huyện Ngọc H đã thu giữ các tang vật sau:

[8.1] Đối với 01 giấy chứng minh nhân dân số 241521553 do Công an tỉnh Đăk L cấp cho Phạm Minh L, ngày 28/02/2012; tại phiên Tòa, bị cáo L khai nhận

là giấy tờ hợp pháp riêng của bị cáo, không liên quan gì đến việc phạm tội và thuộc sở hữu của bị cáo, nên tuyên trả lại cho bị cáo Phạm Minh L.

[8.2] Đối với 35 hộp giấy kín, bên ngoài gián giấy màu in chữ " **Spring everywhere- A8408- 49 Shots**" ; 16 (Mười sáu) hộp giấy kín bên ngoài dán giấy màu in chữ "**Blessing auspicious – A8417- 49 SHOTS**"; 04 hộp giấy kín, bên ngoài dán giấy màu in chữ "**JIQINGZHIYE – 49 SHOTS**" ; 04 vật hình trụ liên kết với nhau trong một hộp giấy màu, bên ngoài có dòng chữ "**START UP- A 8109- 9 Shots**", 05(Năm) hộp giấy màu đỏ, bên ngoài mỗi hộp có dòng chữ "**T3000A**", được niêm phong trong 02 bao xác rắn và 02 thùng giấy cacton niêm phong có các dấu tròn nội dung " PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ- CÔNG AN TỈNH G" và các chữ ký ghi rõ họ tên Nguyễn Minh T, Nguyễn Thành L, Xiêng Thanh Tr (Mẫu vật hoàn lại sau giám định). Là số hàng cấm, tuyên tịch thu tiêu hủy là có căn cứ, đúng pháp luật.

[9] Về án phí: Bị cáo Phạm Minh L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 191; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự:

1. Tuyên bố bị cáo: Phạm Minh L phạm tội " *Vận chuyển hàng cấm* " .

Xử phạt: Bị cáo Phạm Minh L 30 (Ba mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 04/01/2019.

2. Về tang vật vụ án: Căn cứ khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; Căn cứ khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tuyên trả lại cho bị cáo Phạm Minh L 01 giấy chứng minh nhân dân số 241521553 do Công an tỉnh Đăk L cấp cho Phạm Minh L, ngày 28/02/2012;

Tuyên tịch thu tiêu hủy 35 hộp giấy kín, bên ngoài gián giấy màu in chữ " **Spring everywhere- A8408- 49 Shots**" ; 16 (Mười sáu) hộp giấy kín bên ngoài dán giấy màu in chữ "**Blessing auspicious – A8417- 49 SHOTS**"; 04 hộp giấy kín, bên ngoài dán giấy màu in chữ "**JIQINGZHIYE – 49 SHOTS**" ; 04 vật hình trụ liên kết với nhau trong một hộp giấy màu, bên ngoài có dòng chữ "**START UP- A 8109- 9 Shots**", 05(Năm) hộp giấy màu đỏ, bên ngoài mỗi hộp có dòng chữ "**T3000A**", được niêm phong trong 02 bao xác rắn và 02 thùng giấy cacton niêm phong có các dấu tròn nội dung " PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ- CÔNG AN TỈNH G" và các chữ ký ghi rõ họ tên Nguyễn Minh T, Nguyễn Thành L, Xiêng Thanh Tr (Mẫu vật hoàn lại sau giám định).

(Theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Ngọc H và Chi cục thi hành án dân sự huyện Ngọc H ngày 02/5/2019 và 16/5/2019).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Phạm Minh L phải chịu 200.000 đ *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331, 332, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự, trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (11/6/2019). Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo để xin xét xử lại theo trình tự phúc thẩm. Riêng người có quyền lơi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai tại nơi cư trú.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
-TAND Cấp cao tại Đà Nẵng;
-TAND tỉnh K;
-VKSND H.Ngọc H;
-Công an huyện Ngọc H;
-Chi cục THADS H.Ngọc H;
-Những người tham gia tố tụng;
-Bị cáo;
-Lưu hồ sơ.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Quách Văn N